

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập,

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sau:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;

d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh);

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

e) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện).

2. Nghị định này không áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập sau:

a) Các cơ quan thuộc Chính phủ;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc doanh nghiệp Nhà nước;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội.

Điều 3. Điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể

1. Điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập

a) Xác định cụ thể mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ;

b) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có);

c) Có trụ sở làm việc hoặc đề án quy hoạch cấp đất xây dựng trụ sở đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp xây dựng trụ sở mới); trang thiết bị cần thiết ban đầu; nguồn nhân sự và kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

a) Thực hiện việc điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

3. Điều kiện giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

Việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện khi có một trong các điều kiện sau:

a) Không còn chức năng, nhiệm vụ;

b) Ba năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoạt động không có hiệu quả theo đánh giá của cơ quan có thẩm quyền thành lập;

c) Theo yêu cầu sắp xếp về tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập để phù hợp với quy hoạch mạng lưới tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Phân loại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Việc phân loại đơn vị sự nghiệp công lập dựa trên các căn cứ sau:

- a) Ngành, lĩnh vực hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập;
- b) Chức năng, nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước hoặc thực hiện nhiệm vụ được giao và cung cấp dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công lập;
- c) Tính chất, đặc điểm về chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- d) Cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định cụ thể tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với yêu cầu quản lý của ngành, lĩnh vực và quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương II**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ****Mục 1****THÀNH LẬP****Điều 5. Đề án thành lập**

1. Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan đề nghị thành lập đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng, trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập.

2. Nội dung Đề án, bao gồm:

- a) Sự cần thiết và cơ sở pháp lý;
- b) Mục tiêu, phạm vi đối tượng hoạt động, tên gọi của tổ chức;
- c) Loại hình đơn vị sự nghiệp công lập;
- d) Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn;
- đ) Cơ cấu tổ chức (nếu có quy mô lớn);
- e) Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động;
- g) Dự kiến về nhân sự, số lượng người làm việc theo vị trí việc làm, kinh phí hoạt động, trụ sở làm việc và trang thiết bị, phương tiện cần thiết để bảo đảm cho đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động sau khi được thành lập;

h) Phương án tổ chức và lộ trình triển khai hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập;

i) Kiến nghị của cơ quan xây dựng đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có);

k) Các nội dung khác thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Điều 6. Tờ trình thành lập

1. Tờ trình thành lập đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan đề nghị thành lập xây dựng để trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập.

2. Nội dung tờ trình, bao gồm:

a) Quá trình xây dựng đề án;

b) Nội dung chính của đề án;

c) Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau và những vấn đề có liên quan.

3. Tờ trình thành lập phải do người đứng đầu cơ quan đề nghị thành lập ký, trình cấp có thẩm quyền.

Điều 7. Lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan

Cơ quan đề nghị thành lập đơn vị sự nghiệp công lập phải gửi đề án thành lập đến các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật và theo quy chế làm việc của cơ quan để lấy ý kiến bằng văn bản đối với việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 8. Hồ sơ thành lập

1. Hồ sơ thẩm định:

a) Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Văn bản đề nghị, tờ trình thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và các tài liệu khác có liên quan (giấy tờ đất đai, kinh phí, nguồn nhân lực);

c) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập;

d) Báo cáo giải trình việc tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan.

2. Hồ sơ trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập:

a) Văn bản thẩm định, văn bản tham gia góp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và các tài liệu khác có liên quan;

b) Dự thảo quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập đã được hoàn chỉnh về nội dung và thể thức.

Điều 9. Trình tự gửi và tiếp nhận hồ sơ thành lập

1. Cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập đơn vị sự nghiệp công lập gửi hồ sơ thành lập đơn vị sự nghiệp công lập 01 (một) bộ đến cơ quan, tổ chức thẩm định được quy định tại Điều 11 Nghị định này để thẩm định; đối với các cơ quan có liên quan để phối hợp hoặc để biết thì chỉ ghi tên các cơ quan đó vào mục nơi nhận của công văn hoặc tờ trình đề nghị thành lập.

2. Cơ quan, tổ chức tiếp nhận hồ sơ thành lập đơn vị sự nghiệp công lập phải lập danh mục hồ sơ theo dõi quá trình xử lý theo quy định.

3. Hồ sơ gửi là văn bản chính được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập và các tài liệu khác có liên quan theo quy định tại Điều 8 Nghị định này.

Điều 10. Xử lý hồ sơ thành lập

1. Cơ quan, tổ chức tiếp nhận hồ sơ theo chức năng, thẩm quyền của mình có trách nhiệm xử lý hồ sơ thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy chế làm việc của cơ quan để thẩm định và trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

2. Đối với những vấn đề chưa rõ hoặc còn có ý kiến khác nhau thì cơ quan, tổ chức thẩm định yêu cầu cơ quan đề nghị thành lập đơn vị sự nghiệp công lập phải có văn bản giải trình bổ sung hoặc theo ủy quyền của người có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức họp với cơ quan trình đề án và các cơ quan có liên quan để làm rõ và báo cáo cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định.

3. Cơ quan, tổ chức thẩm định chủ trì, phối hợp với cơ quan đề nghị thành lập đơn vị sự nghiệp công lập hoàn tất hồ sơ và các thủ tục theo quy định để trình cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 11. Thẩm định thành lập

1. Cơ quan, tổ chức thẩm định:

a) Bộ Nội vụ là cơ quan thẩm định đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định thành lập của Thủ tướng Chính phủ;